

Số: 1389/QĐ-UBND

Bình Định, ngày 16 tháng 04 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc phê duyệt Chương trình Phát triển tài sản và trí tuệ tỉnh Bình Định  
giai đoạn 2021 - 2025**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 ngày 29/11/2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật sở hữu trí tuệ số 36/2009/QH12 ngày 19/6/2009;*

*Căn cứ Quyết định số 1068/QĐ-TTg ngày 22/8/2019 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược sở hữu trí tuệ đến năm 2030; Quyết định số 2205/QĐ-TTg ngày 24/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình phát triển tài sản trí tuệ đến năm 2030;*

*Căn cứ Quyết định số 50/2020/QĐ-UBND ngày 03/8/2020 của UBND tỉnh ban hành Quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh;*

*Theo đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 30/TTr-SKHCN ngày 08/4/2021.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt kèm theo Quyết định này Chương trình Phát triển tài sản và trí tuệ tỉnh Bình Định, giai đoạn 2021-2025.

**Điều 2.** Giao Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình trên địa bàn tỉnh.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở: Khoa học và Công nghệ, Tài chính, Thông tin và Truyền thông; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, PVP VX;
- Lưu: VT, K20.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lâm Hải Giang**

**CHƯƠNG TRÌNH****Phát triển tài sản và trí tuệ tỉnh Bình Định giai đoạn 2021 - 2025**

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2021 của Chủ tịch UBND tỉnh)*

Căn cứ Quyết định số 1068/QĐ-TTg ngày 22/8/2019 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược sở hữu trí tuệ đến năm 2030; Quyết định số 2205/QĐ-TTg ngày 24/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình phát triển tài sản trí tuệ đến năm 2030, UBND tỉnh ban hành Chương trình Phát triển tài sản và trí tuệ tỉnh Bình Định giai đoạn 2021 - 2025, cụ thể như sau:

**I. MỤC TIÊU****1. Mục tiêu chung:**

- Triển khai hiệu quả Chiến lược sở hữu trí tuệ đến năm 2030 được phê duyệt tại Quyết định số 1068/QĐ-TTg ngày 22/8/2019 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh.

- Nâng cao nhận thức của các cá nhân, tổ chức, viện nghiên cứu/trường đại học và doanh nghiệp về tạo lập, quản lý, bảo vệ và phát triển tài sản trí tuệ nhằm phát huy tính chủ động trong xây dựng, khai thác, phát triển và bảo vệ tài sản trí tuệ.

- Tăng cường khả năng cạnh tranh ở các sản phẩm và các dịch vụ của tỉnh thông qua việc hỗ trợ tạo lập, quản lý, bảo vệ và phát triển tài sản trí tuệ, trong đó ưu tiên hỗ trợ các sản phẩm lợi thế, có tiềm năng xuất khẩu, sản phẩm OCOP.

- Nâng cao nhận thức, xây dựng ý thức tôn trọng và bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ, tiến tới hình thành văn hóa sở hữu trí tuệ trong xã hội.

**2. Mục tiêu cụ thể:**

a) Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao về sở hữu trí tuệ và đổi mới sáng tạo:

- Tổ chức tập huấn, tuyên truyền, đào tạo nâng cao nhận thức của các cá nhân, tổ chức, viện nghiên cứu/trường đại học và doanh nghiệp về tạo lập, quản lý, khai thác phát triển và bảo vệ tài sản trí tuệ cho 500 người;

- Hỗ trợ, đào tạo chuyên sâu chuyên môn, nghiệp vụ về sở hữu trí tuệ, quản trị tài sản trí tuệ cho 06 chuyên gia. Trong đó, hỗ trợ đào tạo ít nhất là 02 chuyên gia thuộc doanh nghiệp có nhiều hoạt động nghiên cứu, phát triển.

b) Hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ cho cá nhân, tổ chức trên địa bàn tỉnh gia tăng về số lượng và chất lượng:

- Hỗ trợ tư vấn 100% nhu cầu của tổ chức, cá nhân về khai thác thông tin sở hữu trí tuệ, thiết kế, đăng ký bảo hộ nhãn hiệu, kiểu dáng công nghiệp, sáng chế/giải pháp hữu ích;

- Hàng năm, lựa chọn, tư vấn và hỗ trợ cho 02 tổ chức đăng ký bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp ra nước ngoài;

- Thực hiện thủ tục đăng ký, bảo hộ và xác lập quyền đối với chỉ dẫn địa lý cho ít nhất 01 sản phẩm của tỉnh;

- Hàng năm, lựa chọn hỗ trợ xây dựng hệ thống quản lý, phát triển, quảng bá và thương mại cho 02 sản phẩm đặc trưng đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu, sản phẩm OCOP của tỉnh;

- Hỗ trợ đăng ký xác lập quyền sở hữu công nghiệp cho ít nhất 05 sản phẩm sáng tạo, kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ có ý nghĩa thực tiễn đối với tỉnh, có khả năng thương mại hóa.

c) Tăng cường năng lực và hiệu quả thực thi quyền sở hữu trí tuệ. Thúc đẩy công tác bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ trong môi trường kỹ thuật số.

## **II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG**

### **1. Phạm vi:**

- Hỗ trợ cho các đối tượng sở hữu trí tuệ gồm: Sáng chế/giải pháp hữu ích, kiểu dáng công nghiệp, chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu, giống cây trồng, tác giả và các quyền liên quan đến tác giả.

Với mỗi đối tượng quyền sở hữu trí tuệ chỉ được nhận hỗ trợ từ 01 Chương trình hoặc chính sách đang có hiệu lực thi hành trên địa bàn tỉnh.

- Đối với các công trình nghiên cứu được hỗ trợ đăng ký sáng chế/giải pháp hữu ích, kiểu dáng công nghiệp, Chương trình chỉ hỗ trợ khi có quyết định của các cấp quản lý, tổ chức công nhận kết quả nghiên cứu, giải thưởng đạt được.

### **2. Đối tượng:**

- Đối tượng thụ hưởng là doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh, tổ chức khoa học và công nghệ, các viện nghiên cứu/trường đại học đang hoạt động trên địa bàn tỉnh Bình Định (*trừ doanh nghiệp có vốn nước ngoài*).

- Đối tượng được cử tham gia đào tạo chuyên gia về sở hữu trí tuệ là cán bộ làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập có chức năng tư vấn, hỗ trợ về sở hữu trí tuệ.

## **III. NỘI DUNG**

### **1. Phổ cập, nâng cao kiến thức, năng lực về tài sản trí tuệ**

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức về tài sản trí tuệ trên các phương tiện thông tin đại chúng; xây dựng và triển khai các chương trình đào tạo, tập huấn chuyên môn về nghiệp vụ tài sản trí tuệ cho các đối tượng khác nhau, đặc biệt là các doanh nghiệp, nhà khoa học, cán bộ quản lý hoạt động sở hữu trí tuệ.

- Biên soạn, in ấn phát hành các tài liệu hướng dẫn về sở hữu trí tuệ; các tài liệu hướng dẫn cho doanh nghiệp đăng ký bảo hộ quyền SHTT.

- Tổ chức, triển khai các chương trình hợp tác, tham quan học tập về hỗ trợ, quản lý và phát triển tài sản trí tuệ.

- Cử cán bộ tham gia lớp đào tạo về chuyên gia sở hữu trí tuệ, quản trị tài sản trí tuệ. Đầu tư tiềm lực để tiến đến hình thành tổ chức đại diện sở hữu công nghiệp tại Trung tâm Thông tin - Ứng dụng khoa học và công nghệ Bình Định.

- Hỗ trợ nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của các tổ chức tập thể là chủ sở hữu, chủ thể quản lý chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu chứng nhận, nhãn hiệu tập thể và các tổ chức tập thể quản lý quyền tác giả, quyền liên quan.

- Cập nhật bổ sung cơ sở dữ liệu, sản phẩm thông tin khoa học - công nghệ và sở hữu trí tuệ hiện có tại Sở Khoa học và Công nghệ để phục vụ các hoạt động nghiên cứu, triển khai, sản xuất và kinh doanh.

## **2. Hỗ trợ về quản lý phát triển tài sản trí tuệ, thương hiệu cho tổ chức, doanh nghiệp**

- Hỗ trợ xây dựng (xác lập quyền), quản lý và phát triển tài sản trí tuệ đối với các sản phẩm khoa học do đơn vị thực hiện nghiên cứu; tư vấn, hỗ trợ đăng ký xác lập quyền sở hữu trí tuệ cho cá nhân có sáng kiến, giải pháp kỹ thuật và các thành quả sáng tạo khác.

- Khảo sát tính chất đặc thù gắn với địa lý, thực hiện công tác bảo hộ chỉ dẫn địa lý cho các sản phẩm chủ lực gắn với khu vực địa lý của tỉnh.

- Hỗ trợ xây dựng hệ thống nhận diện thương hiệu cho các sản phẩm đặc trưng của địa phương, sản phẩm OCOP.

- Xây dựng, hình thành 01 khu trưng bày sản phẩm đặc trưng của tỉnh. Tổ chức ít nhất 01 Hội nghị kết nối cung - cầu giới thiệu các sản phẩm đặc trưng, sản phẩm truyền thống của tỉnh.

- Hỗ trợ hoàn thiện, khai thác, áp dụng các tài sản trí tuệ và thành quả sáng tạo, đặc biệt là các tài sản trí tuệ, thành quả sáng tạo cá nhân có tính ứng dụng cao, khả năng áp dụng rộng rãi, mang lại lợi ích thiết thực cho cộng đồng và xã hội. Trong đó, chú trọng các giải pháp sáng tạo được lựa chọn thông qua các Cuộc thi về sáng tạo trên địa bàn tỉnh (Hội Thi sáng tạo kỹ thuật, Cuộc thi Sáng tạo dành cho thanh thiếu niên, nhi đồng, Hội thi sáng tạo nhà nông,...).

- Hỗ trợ khai thác, ứng dụng thông tin khoa học - công nghệ, đặc biệt là thông tin sáng chế phục vụ nghiên cứu, triển khai nhằm tạo ra các công nghệ và sản phẩm mới.

## **3. Hình thành, tạo dựng văn hóa sở hữu trí tuệ trong xã hội**

- Tổ chức hội thảo, hội nghị, tọa đàm, cuộc thi, sự kiện truyền thông về sở hữu trí tuệ và văn hóa sở hữu trí tuệ. Đa dạng hóa trong tổ chức các sự kiện chào mừng ngày Sở hữu trí tuệ thế giới hàng năm.

- Thúc đẩy và tăng cường hiệu quả thực thi và chống xâm phạm quyền sở hữu

trí tuệ, nhất là các xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ trong môi trường số.

## **IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

### **1. Giải pháp tuyên truyền**

- Tăng cường tổ chức các lớp tập huấn đào tạo, hội thảo nâng cao nhận thức đối với tầm quan trọng của tài sản trí tuệ đối với doanh nghiệp trong thời kỳ hội nhập; về thương hiệu và các vấn đề pháp luật và kỹ thuật về sở hữu trí tuệ; về thông tin khoa học công nghệ; về sở hữu công nghiệp; về công nghệ và phát triển thị trường công nghệ. Từ đó, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp quan tâm đầu tư nhiều hơn đến xây dựng, vận hành hệ thống quản trị tài sản trí tuệ, nâng cao khả năng cạnh tranh và chủ động hội nhập.

- Tuyên truyền phổ biến rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng ở địa phương về các nội dung, chính sách hỗ trợ của chương trình nhằm tạo điều kiện cho các doanh nghiệp có thể tiếp cận một cách thuận lợi.

### **2. Giải pháp tổ chức quản lý, triển khai thực hiện**

Việc tổ chức quản lý và triển khai thực hiện Chương trình thông qua việc tổ chức thực hiện theo nhóm các nội dung hỗ trợ trực tiếp và nhóm các dự án:

- Nhóm các nội dung hỗ trợ đăng ký xác lập quyền sở hữu công nghiệp (đăng ký nhãn hiệu, sáng chế, kiểu dáng công nghiệp, giải pháp hữu ích) và hỗ trợ hoạt động sáng kiến, lao động sáng tạo, hỗ trợ thương mại hóa kết quả nghiên cứu...: Được thực hiện theo hình thức hỗ trợ trực tiếp cho các tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp theo quy định tại Quyết định số 50/2020/QĐ-UBND ngày 03/8/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định ban hành Quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh và các quy định khác có liên quan.

- Nhóm các nội dung đào tạo, tuyên truyền kiến thức về sở hữu trí tuệ: Hằng năm, Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp nhu cầu, xây dựng kế hoạch đào tạo, tuyên truyền, biên soạn tài liệu (cẩm nang về sở hữu công nghiệp, sổ tay hướng dẫn,...); kế hoạch tổ chức, cử cán bộ tham gia các khóa đào tạo chuyên môn.

- Nhóm hỗ trợ dự án tuyên truyền; dự án xác lập, quản lý và phát triển nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận, chỉ dẫn địa lý cho các sản phẩm chủ yếu, sản phẩm đặc sản và làng nghề truyền thống: Được thực hiện thông qua các dự án, mỗi đối tượng được lập thành một dự án riêng để tổ chức quản lý và triển khai thực hiện. Việc quản lý dự án căn cứ vào hợp đồng giữa Sở Khoa học và Công nghệ với đơn vị chủ trì thực hiện dự án theo nội dung đã được phê duyệt.

### **3. Giải pháp về tài chính**

Kinh phí thực hiện chương trình từ các nguồn sau:

- Kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ được Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ hàng năm cho Sở Khoa học và Công nghệ;

- Vốn đối ứng của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp.

- Tranh thủ các nguồn vốn hỗ trợ các chương trình hỗ trợ về khoa học và công nghệ khác.

## V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### 1. Sở Khoa học và Công nghệ:

- Là cơ quan chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình.

- Tổ chức thực hiện tuyên truyền, hướng dẫn, tham mưu xét duyệt, ký hợp đồng, quản lý, đánh giá nghiệm thu và thanh lý các nhiệm vụ hỗ trợ thuộc Chương trình.

- Hàng năm, lập dự toán kinh phí thực hiện Chương trình, gửi cơ quan có thẩm quyền phê duyệt để triển khai thực hiện.

- Tổng hợp tình hình thực hiện Chương trình, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Khoa học và Công nghệ theo quy định.

2. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ thẩm định dự toán kinh phí thực hiện Chương trình, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

3. Các sở, ban, ngành có liên quan phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức triển khai, tuyên truyền nội dung và chính sách hỗ trợ của Chương trình; vận động doanh nghiệp tham gia Chương trình; lồng ghép các dự án của ngành để thực hiện các mục tiêu của Chương trình trong phạm vi, trách nhiệm của ngành mình quản lý./.

